

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22 - 11 - 2022
V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Huệ;
2. Ông Đậu Cao Nhu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Tình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 337/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/11/2022 về: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1986; có mặt;

Nơi cư trú: Thôn 2, xã QV, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1992; vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt;

- Người giám hộ đương nhiên cho chị Lê Thị T: Anh Q, sinh năm 1999 (em trai chị T); có mặt;

Cùng nơi cư trú: Thôn 11, xã QV, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Lê Thị T: Ông Phạm Thành C, Luật sư- thuộc văn phòng Luật sư Nguyễn Đức Linh AHCM – Chi nhánh Hoàng Mai; có mặt;

Địa chỉ: Khối T, phường QT, thị xã HM, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 11 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Thế H trình bày: Anh và chị Lê Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/02/2017 tại Ủy ban nhân dân xã QV, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Qua thời gian chung sống, anh và chị T không có sự hòa hợp, có nhiều bất đồng quan điểm về lối sống cũng như công việc nên đã xảy ra mâu thuẫn khiến tình cảm vợ chồng bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Vì vậy, anh và chị T chỉ sống chung với nhau được 3 tháng thì ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với chị Lê Thị T.

Về con chung: Anh và chị Lê Thị T không có con chung.

Về tài sản: Anh không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 04/11/2022, bị đơn chị Lê Thị T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Thế H kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 16/02/2017 tại UBND xã QV, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng sống với nhau được 3 tháng thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do hai người không hợp nhau, hay cãi nhau nên chị đã về bên ngoại sống. Từ khi sống ly thân đến nay hai bên không quan T gì nhau nữa. Nay anh Nguyễn Thế H yêu cầu ly hôn thì chị nhất trí.

Về con chung: Chưa có.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo chị T, chị được Bệnh viện T thần Nghệ An kết luận bị bệnh tâm thần phân liệt thể paranoid. Chị được hưởng trợ cấp xã hội của Nhà nước đối với người khuyết tật. Hiện nay chị đã khỏi bệnh, đã nhận biết, sinh hoạt bình thường và đang làm công nhân. Tuy nhiên lúc thay đổi thời tiết hoặc có vấn đề gì căng thẳng thì chị có đau đầu và không nhận biết rõ; nhưng chị không yêu cầu Tòa án phải giám định T thần. Đồng thời bố mẹ chị cũng bị bệnh T thần, chỉ có em trai chị là Q khỏe mạnh bình thường. Do đó chị nhất trí để anh Quý giám hộ cho chị trong quá trình giải quyết vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án, người giám hộ của bị đơn chị Lê Thị T là anh Q (em trai chị T) trình bày: Anh thống nhất như trình bày trên của chị Lê Thị T về thời gian, điều kiện kết hôn, nơi đăng ký kết hôn, về nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian ly thân, về con chung và tài sản chung vợ chồng cũng như bệnh tật của chị T. Anh nhất trí làm người giám hộ cho chị T để tham gia giải quyết vụ án. Anh không yêu cầu Tòa án giám định T thần cho chị T vì bệnh tình chị T đã ổn định. Anh đã được Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu giải thích quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố chị T bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, mất

năng lực hành vi dân sự hoặc khó khăn trong nhận thức, điều khiển hành vi nhưng anh không yêu cầu Tòa giải quyết các nội dung này. Anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho chị Lê Thị T với anh Nguyễn Thế H theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn chị Lê Thị T- Ông Phạm Thành C trình bày: Ông thống nhất như trình bày của chị Lê Thị T và anh Q, không bổ sung gì thêm. Đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Nguyễn Khắc H và chị Lê Thị T được ly hôn vì mục đích hôn nhân không đạt được, thời gian ly thân đã lâu. Về con chung: Chưa có. Về tài sản: Chị T và anh H không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã QV: Vợ chồng anh Nguyễn Thế H, chị Lê Thị T có đăng ký kết hôn tại UBND xã QV. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng chính quyền địa phương không nắm được, vì không qua hòa giải tại xã. Về con chung: Chị T và anh H không có con chung. Chị T bị bệnh T thần có giấy xác nhận khuyết tật và được hưởng trợ cấp xã hội với đối tượng là người khuyết tật. Anh H yêu cầu ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Thẩm phán thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn, bị đơn, người giám hộ cho bị đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Thế H.

Xử cho anh Nguyễn Thế H được ly hôn với chị Lê Thị T. Về con chung: Chưa có. Về tài sản chung: Các bên đương sự không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Nguyên đơn anh Nguyễn Thế H yêu cầu ly hôn với chị Lê Thị T là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ

luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Lê Thị T đăng ký hộ khẩu tại thôn 11, xã QV, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Bị đơn chị Lê Thị T bị T thần phân liệt thể paranoid theo sổ điều trị ngày 02/8/2016 của Bệnh viện T thần Nghệ An. Hiện tại chị T đang được hưởng chế độ trợ cấp xã hội với đối tượng: “Người từ 16 tuổi đến 60 tuổi khuyết tật nặng” mức 540.000 đồng mỗi tháng. Hiện tại chị T vẫn nhận biết, sinh hoạt bình thường nhưng có một số thời điểm chị không nhận thức được rõ. Anh Q (em trai chị T) nhận làm người giám hộ cho chị T. Nay chị Lê Thị T và anh Q đều không yêu cầu Tòa án giám định T thần của chị T vì chị T bị T thần từ năm 2016 và đã được cơ quan có thẩm quyền xác nhận. Anh Quý không yêu cầu Tòa giải quyết tuyên bố chị T bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, mất năng lực hành vi dân sự hoặc khó khăn trong nhận thức, điều khiển hành vi. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 46, 47, 48, 49, 53, 54 Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án chấp nhận việc giám hộ của anh Q đối với chị Lê Thị T.

- Về nội dung:

[1] Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Thế H và chị Lê Thị T tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định pháp luật nên hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp. Hai bên đã sống ly thân 5 năm qua và không quan T gì đến nhau nữa. Quá trình giải quyết vụ án, anh H kiên quyết xin ly hôn. Chị T và người giám hộ cho chị T đều thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho chị T được ly hôn với anh H. Chứng tỏ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho anh Nguyễn Thế H được ly hôn với chị Lê Thị T.

[2] Về con chung: Chưa có.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thế H và chị Lê Thị T không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Thế H thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 28, 35, 39, khoản 1 Điều 40 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các Điều 46, 47, 48, 49, 53 và 54 Bộ luật dân sự 2015;
- Các Điều 51 và 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Thế H được ly hôn với chị Lê Thị T.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Thế H thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn thời hạn nêu trên, nhưng tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QV (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đạt Nghiệm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Huệ

Đậu Cao Nhu

Hồ Đạt Nghiệm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QV (nơi ĐKKH);
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Đạt Nghiệm

